

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2021

**PHỤ LỤC SỐ 04
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN
GIÁO DỤC G SÀI GÒN
NĂM 2020**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Giáo dục G Sài Gòn** (tên cũ Công ty Cổ phần Giày Sài Gòn)
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103002501 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/7/2004 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300396916 thay đổi lần thứ tư ngày 06/07/2020.
- Vốn điều lệ: 32.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 32.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 419 Lê Hồng Phong Phường 2 Quận 10 TP.Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 028.3835.3820
- Số Fax: không có
- Website: www.sashoco.vn
- Mã cổ phiếu: SSF

Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty Cổ phần Giày Sài Gòn (SSC) được thành lập ngày 16/07/2004 trên cơ sở cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước Công ty Giày Sài Gòn, theo Quyết định số 179/2003/QĐ-BCN ngày 04/11/2003 và Quyết định số 50/2004/QĐ-BCN ngày 17/6/2004 của Bộ Công nghiệp.
- Ngày 26/07/2007, Công ty đăng ký trở thành Công ty đại chúng.
- Công ty đăng ký lưu ký ngày 08/02/2010 tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, giao dịch tại thị trường UPCOM Sở giao dịch chứng khoán Hà nội và chính thức giao dịch từ ngày 20/04/2010.
- Ngày 06/07/2020 Công ty Cổ phần Giày Sài Gòn đổi tên thành Công ty Cổ phần Giáo dục G Sài Gòn.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Cho thuê văn phòng, nhà xưởng. Sản xuất và kinh doanh giày dép, túi xách, cặp táp các loại (không thuộc da tại trụ sở). Kinh doanh nguyên phụ liệu ngành giày dép, túi xách, cặp táp. Đại lý mua bán, ký gửi giày dép, túi xách, cặp táp cho nước ngoài, xuất nhập khẩu trực tiếp. Mua



bán nguyên phụ liệu ngành dệt may, kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô, đại lý tàu biển. Dịch vụ lưu trú du lịch, khách sạn, nhà hàng ăn uống, hoạt động giáo dục, đào tạo. .

- Địa bàn kinh doanh: trước đây chủ yếu xuất khẩu sang các nước EU, Malaysia, Hàn quốc, Canada...Hiện nay hoạt động cho thuê mặt bằng tại trụ sở số 419 Lê Hồng Phong Phường 2 Quận 10 TP.Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:

+ Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của công ty; có quyền hạn quyết định, sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; thông qua định hướng phát triển và báo cáo tài chính của công ty; quyết định loại cổ phần và số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần; bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT và Ban kiểm soát; quyết định tổ chức lại, giải thể công ty; các quyền khác được quy định tại Điều lệ công ty.

+ Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty theo quy định tại Điều lệ công ty

+ Ban kiểm soát: thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền hạn và trách nhiệm của mình được quy định tại Điều lệ công ty

+ Ban Giám đốc: điều hành và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo đúng Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ công ty.

+ Các phòng ban chức năng: có chức năng tham mưu và giúp việc cho Ban Giám đốc, trực tiếp điều hành theo chức năng chuyên môn và sự chỉ đạo của Ban Giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

+ Đại hội đồng cổ đông: gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

+ Hội đồng quản trị: gồm 3 thành viên, trong đó có 1 thành viên là Chủ tịch HĐQT trực tiếp điều hành công ty; Chủ tịch HĐQT do Hội đồng quản trị bầu và được ĐHĐCĐ thông qua, 2 thành viên HĐQT là cổ đông (hoặc không là cổ đông) và không tham gia điều hành trực tiếp công ty.

+ Ban kiểm soát: gồm 3 thành viên.

+ Ban giám đốc: gồm 1 thành viên.

+ Các phòng ban chức năng: gồm 2 phòng ban là P.Kế toán và P.Hành chính nhân sự.

+ Các phân xưởng sản xuất: gồm 6 phân xưởng: 2 phân xưởng sản xuất giày vải, mũ giày thể thao; 2 phân xưởng sản xuất giày nữ; 1 phân xưởng sản xuất valy, túi, cặp; 1 phân xưởng cơ điện, sửa chữa thiết bị phục vụ toàn công ty. Hiện nay do tạm ngưng sản xuất nên đã giải thể các phân xưởng.

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: không ngừng phát triển về các hoạt động, lĩnh vực, ngành nghề sản xuất kinh doanh đã được cấp phép; tối đa hoá lợi nhuận của công ty; đảm bảo quyền lợi của cổ đông, làm tròn nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước; nâng cao thu nhập và đời sống của người lao động trong công ty.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: tái cơ cấu lại sản xuất kinh doanh; phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh ngành nghề truyền thống là giày vải, đồng thời nghiên cứu đầu tư vào những lĩnh vực mà công ty có lợi thế cạnh tranh nhằm khai thác tốt hơn tiềm năng của công ty, mang lại thu nhập cao hơn cho người lao động và cổ đông của công ty. Tìm kiếm các phương án sản xuất kinh doanh và gia

công các sản phẩm thuộc lĩnh vực theo quy hoạch là công nghiệp sạch. Trong dài hạn, Công ty cần thực hiện các thủ tục triển khai xin phép Nhà nước cấp phép cho chủ trương đầu tư dự án xây dựng trường Trung học cơ sở theo hướng xã hội hóa, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất tại số 419 Lê Hồng Phong, phường 2, quận 10, TPHCM

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty. Xây dựng một trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia theo hướng xã hội hóa nhằm đáp ứng nhu cầu giáo dục đang thiếu tại Quận 10, tạo dựng một môi trường đào tạo chất lượng cao, góp phần vào sự nghiệp giáo dục của Thành phố. Xây dựng môi trường làm việc văn minh, tiến bộ. Giải quyết tốt việc làm và thu nhập cho người lao động. Thực hiện đầy đủ các quyền lợi của người lao động được quy định trong Luật lao động và các văn bản pháp lý khác của Nhà nước. Phối hợp với chính quyền địa phương giữ gìn an ninh trật tự, xã hội tại khu vực. Thực hiện các công tác xã hội – từ thiện nếu có điều kiện.

5. Các rủi ro:

- Tình hình dịch bệnh đang diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế toàn cầu nói chung và mọi lĩnh vực, ngành nghề tại Việt Nam nói riêng.

- Việc tái cơ cấu, phục hồi sản xuất, thực hiện triển khai các phương án mới phụ thuộc vào nhiều yếu tố khách quan và chủ quan, cũng như yêu cầu một khoảng thời gian nhất định.

- Thị trường lao động luôn biến động, không ổn định, mức thu nhập của người lao động còn hạn chế, ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất, hoạt động.

- Những sự thay đổi về chính sách, quy định pháp luật, cũng như sự phát triển của công nghệ thông tin tạo ra nhiều thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp, nhưng đồng thời cũng phát sinh nhiều thách thức, đòi hỏi nhiều cố gắng, nỗ lực để vượt qua và thích nghi.

- Sự cạnh tranh trên thị trường trong bối cảnh khó khăn về kinh tế, sự thay đổi của các chủ trương, chính sách dẫn đến việc chi phí tăng cao, doanh thu không đủ bù đắp và kết quả kinh doanh không đạt theo kế hoạch.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: do các đối tác truyền thống không tiếp tục ký hợp đồng, việc sản xuất gia công bị thua lỗ nên ĐHCĐ đã thông qua việc tạm ngưng sản xuất gia công mặt hàng giày nữ và túi xách để tái cấu trúc. Để duy trì hoạt động, đảm bảo đời sống của cán bộ công nhân viên cũng như giải quyết tạm thời những khó khăn trước mắt trong thời gian tạm ngưng hoạt động, công ty đã tận dụng mặt bằng trống của văn phòng, nhà xưởng, sân bãi để khai thác và ký kết hợp đồng cho thuê mặt bằng.

Với nỗ lực của ban Giám đốc luôn tìm kiếm đối tác mới để cho thuê mặt bằng, đồng thời tiết giảm tối đa chi phí hoạt động nên kết quả kinh doanh trong năm nay đã có lãi sau nhiều năm lỗ liên tiếp. Tuy so với số lỗ lũy kế thì phần lãi này không đáng kể nhưng đó cũng là một tín hiệu tích cực trong giai đoạn khó khăn khủng hoảng của Công ty.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Kết quả	So sánh năm 2020/2019
Tổng doanh thu	6.600	6.791	102,90%	104,03%
Lợi nhuận trước thuế	150	190	126,91%	Giảm lỗ 253,26% (từ lỗ sang lãi)

0301
CỔ
CỔ
GIÁ
GS
N.10.1

- Doanh thu năm 2020 có tăng so với 2019 là 4,03% và vượt kế hoạch đề ra 2,90%, chủ yếu vẫn là từ cho thuê mặt bằng trống. Kết quả kinh doanh đã có lãi sau nhiều năm lỗ liên tiếp, dù chỉ là một khoản nhỏ nhưng cũng là một tín hiệu tích cực.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Năm công tác tại công ty	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
1	Nguyễn Quốc Đại	Giám Đốc	1974	Thạc sĩ Kinh tế	2015	0,00%
2	Lại Thanh Xuân Quang	Kế toán trưởng	1989	Cử nhân Kinh tế	2014	0,00%

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không có.

- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về điều kiện làm việc, quyền lợi của người lao động được quy định theo luật lao động và các văn bản của Nhà nước. Nhằm tiết giảm chi phí đóng bảo hiểm cũng như cải thiện thu nhập của người lao động, công ty đã xây dựng hệ thống thang bảng lương mới và nâng mức thu nhập cho NLD dựa trên chức danh công việc, trình độ chuyên môn, năng suất và hiệu quả công việc. NLD được cấp phát đầy đủ trang thiết bị lao động, được hưởng chế độ bồi dưỡng độc hại theo quy định của Nhà nước. Ngoài ra công ty còn thực hiện khen thưởng cuối năm, thưởng nhân các ngày lễ lớn và dịp Tết nhằm hỗ trợ và khuyến khích cho NLD.

Nhìn chung thu nhập của NLD năm 2020 vẫn được Công ty duy trì ổn định và thanh toán đúng kỳ cho dù có nhiều khó khăn do dịch bệnh Covid-19.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn: Không có

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm 2020/2019
Tổng giá trị tài sản	2.381.867.064	5.225.215.644	119,37%
Doanh thu thuần	6.527.709.064	6.791.158.502	4,04%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	233.822.462	293.444.306	25,50%
Lợi nhuận khác	(358.030.276)	(103.085.001)	-71,21%
Lợi nhuận trước thuế	(124.207.814)	190.359.305	253,26%
Lợi nhuận sau thuế	(124.207.814)	190.359.305	253,26%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,13	0,27	
+ Hệ số thanh toán nhanh.			
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	0,13	0,27	Không có
Nợ ngắn hạn			HTK
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	1399,67%	688,80%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	107,69%	116,98%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	0,00 vòng	0,00 vòng	Năm nay
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,00 vòng	0,00 vòng	không xuất bán
			HTK
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(1,90%)	2,80%	Năm 2020 có
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,40%	(0,62%)	lãi, vốn chủ
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(5,21%)	3,64%	đang âm
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần.	3,58%	4,32%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần của công ty là 3.200.000 cổ phần phổ thông: trong đó gồm 1.600.000 cổ phần được chuyển nhượng tự do và 1.600.000 cổ phần hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày UBCKNN chấp thuận kết quả đợt chào bán (23/12/2016 - 23/12/2017)

b) Cơ cấu cổ đông:

- Công ty Cổ phần Giáo dục G Sài Gòn: nắm giữ 2,91%
- Cổ đông lớn:
 - + Bà Trần Thủy Tiên nắm giữ 26,76%
 - + Bà Nguyễn Thị Xuân Mai nắm giữ 15,63%
 - + Ông Nguyễn Đoàn Duy Thanh nắm giữ 9,90%
- Cổ đông nhỏ: gồm 117 cổ đông là các cá nhân nắm giữ tổng cộng 44,80%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Năm 2020 Công ty không có sự thay đổi vốn chủ sở hữu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ. Công ty hiện có 93.150 cổ phiếu quỹ và trong năm không có giao dịch nào.

e) Các chứng khoán khác. không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: không có
- b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

Công ty sử dụng điện chủ yếu dùng cho việc thắp sáng, chạy các thiết bị văn phòng. Hàng tháng tiêu thụ khoảng 2000 Kwh.

- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không có
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không có

6.3. Tiêu thụ nước:

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty khai thác, sử dụng nước giếng và nước máy do Công ty Cấp nước Phú Hòa Tân cung cấp. Lượng nước sử dụng khoảng 16 m³/ngày đêm.
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không có

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

Công ty luôn tuân thủ và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ môi trường. Thực hiện định kỳ các Báo cáo giám sát môi trường, Báo cáo khai thác nước dưới đất, Báo cáo quản lý chất thải nguy hại theo đúng quy định, xây dựng hồ xử lý nước thải, xin giấy phép xả thải, ký hợp đồng thu gom rác thải sinh hoạt và rác thải nguy hại.

- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

- a) Mức lương trung bình đối với người lao động:

Mức lương trung bình của người lao động khoảng 7.361.567 đồng (Bảy triệu ba trăm sáu mươi một ngàn năm trăm sáu mươi bảy đồng).

- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty có kiểm tra sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động

- c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Do tạm ngưng sản xuất, nên Công ty chỉ mở các khóa đào tạo nội bộ và tự hướng dẫn là chính.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

Công ty có tạo điều kiện cho nhân viên đi tập huấn các lớp đào tạo ngắn hạn, riêng lãnh đạo Công ty được đi học các lớp Giám đốc nhân sự, Kế toán trưởng để hoàn thiện kỹ năng quản lý, lãnh đạo.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng. do tình hình tài chính khủng hoảng nên công ty chưa có điều kiện thực hiện.

6.7 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Vào đầu năm 2016, do các đối tác chiến lược không tiếp tục ký hợp đồng nên Công ty phải tạm ngưng hoạt động sản xuất kinh doanh để tái cấu trúc.

- Năm 2020 Công ty vẫn tiếp tục tạm ngưng sản xuất để tái cấu trúc và chưa triển khai được phương án kinh doanh mới, do đó tổng doanh thu năm 2020 không cao như giai đoạn trước đây. Tuy nhiên nhờ tích cực tận dụng mặt bằng trống để cho thuê nên Doanh thu đã tăng 4,03 % so với năm 2019, đạt 102,90% kế hoạch của năm 2020 đề ra.

- Năm nay công ty đã có lãi sau nhiều năm lỗ liên tiếp. Mặc dù số lãi là không đáng kể, vốn chủ sở hữu vẫn còn âm do lỗ lũy kế từ các năm trước, tuy nhiên Công ty đã rất cố gắng để hoạt động có lãi trong năm 2020, đặc biệt là năm dịch bệnh covid-19.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

- Tài sản cố định của công ty đã được khấu hao gần hết, giá trị còn lại khoảng 39.946.800 đồng.

- Công ty không có các khoản nợ phải thu quá hạn, khó đòi. Các khoản nợ phải thu phát sinh trong kỳ hầu hết đã được thanh toán đầy đủ và đúng hạn. Các khoản nợ phải thu có dấu hiệu chậm thanh toán đã được trích lập dự phòng. Năm 2020 nợ phải thu có tăng chủ yếu do các khách hàng gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh, dẫn đến tình hình thanh toán bị chậm trễ hơn so với bình thường.

- Hàng tồn kho từ các năm trước đã được thanh lý hết. Hiện nay Công ty hầu như không có hàng tồn kho.

b) Tình hình nợ phải trả:

- Trong năm do có khó khăn về tài chính, các ngân hàng không đồng ý cho vay, Công ty đã thực hiện vay cá nhân để giải quyết kịp thời khó khăn, nhưng không có nợ xấu, nợ vay quá hạn, nợ khó đòi. Các khoản nợ phải trả chủ yếu là nợ các nhà cung cấp nguyên vật liệu, tiền thuê đất... Những khoản này có giá trị rất lớn dẫn đến việc thanh toán đòi hỏi cần nhiều thời gian trong tương lai. Với tình hình trong năm 2020 thì hầu như Công ty chưa thanh toán được đáng kể các khoản nợ phải trả.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Thực hiện quản trị công ty theo hệ thống chất lượng ISO 9001 – 2008.

- Tinh giản, thu gọn bộ máy quản lý, phòng ban, lao động theo chủ trương gọn nhẹ, hiệu quả, trẻ hoá, đề cao năng suất chất lượng lao động hơn số lượng.

- Xây dựng thang bảng lương, quy chế phân phối lương, thoả ước lao động tập thể, quy chế quản lý tài chính nội bộ... đúng theo quy định của Pháp luật và phù hợp với tình hình công ty hiện nay.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- UBND TP. Hồ Chí Minh đã ban hành quyết định số 490/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phân khu tỉ lệ 1/2000 đối với khu đất hiện do Công ty quản lý và sử dụng tại địa chỉ 419 Lê Hồng Phong với chức năng sử dụng đất mới và các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc là chức năng đất giáo dục (Trường trung học cơ sở). Do đó theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 37/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2020, tập thể cổ đông Công ty CP Giày Sài Gòn đã thông qua chủ trương đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Giáo dục G Sài Gòn, đồng thời giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án huy động tài chính và nâng vốn điều lệ để đủ điều kiện thực hiện chủ trương đầu tư dự án xây dựng trường Trung học cơ sở theo hướng xã hội hóa, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất tại số 419 Lê Hồng Phong, phường 2, quận 10, TP HCM.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần). Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong SXKD, Công ty vẫn cố gắng tìm nhiều giải pháp ổn định sản xuất, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động. Năm nay Công ty đã tận dụng mặt bằng trống để cho thuê nên doanh thu tăng so với năm ngoái và cũng vượt kế hoạch. Công ty cũng đã có lãi lần đầu tiên sau nhiều năm lỗ liên tiếp. Tuy nhiên tình hình vẫn còn nhiều khó khăn do dịch bệnh Covid-19 cũng như chưa thể triển khai phương án kinh doanh mới như dự kiến.

Do lỗ lũy kế lớn nên năm nay vẫn không có cổ tức. An ninh trật tự, an toàn doanh nghiệp được đảm bảo. Điều kiện làm việc và thu nhập của người lao động luôn được cải thiện. Các tổ chức Công Đoàn, đoàn thể quần chúng được tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động. Do còn nhiều khó khăn nên năm nay Công ty không có điều kiện tham gia hoạt động xã hội từ thiện tại địa phương. Ngoài ra Công ty vẫn luôn tuân thủ nghiêm chỉnh theo các chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Y Tế về việc khai báo y tế, kiểm tra thân nhiệt, rửa tay, đeo khẩu trang, giãn cách và các biện pháp phòng chống dịch bệnh tại nơi làm việc.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Các năm gần đây Ban Giám đốc công ty đã có nhiều cố gắng trong công tác điều hành; sắp xếp lao động phù hợp với điều kiện hoạt động hiện nay; thực hiện các giải pháp kiểm soát chặt chẽ các chi phí, sử dụng tiết kiệm nguyên vật liệu, dụng cụ, điện, nước; nâng cao năng lực điều hành, vai trò chủ động của các phòng ban nghiệp vụ. Năm 2020 sự cố gắng trên đã mang lại kết quả như mong muốn, sản xuất kinh doanh đã có lãi. Đây là thành quả của Ban Giám đốc cùng các đơn vị trong công ty đã phấn đấu và cố gắng rất nhiều mới có thể đạt được.

Tuy nhiên chặn đường tiếp theo vẫn còn rất nhiều khó khăn và thách thức, BGD vẫn phải tiếp tục xem xét đánh giá, rút kinh nghiệm và tăng cường công tác giám sát chỉ đạo hơn nữa trong thời gian tới; đồng thời tìm ra các giải pháp hiệu quả nhất để thực hiện sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả tốt nhất như mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra cũng như đáp ứng kỳ vọng của cổ đông, cán bộ công nhân viên Công ty cho năm 2021

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Ban điều hành đã có chiến lược và đưa ra các kế hoạch cụ thể để tái cấu trúc định hướng phát triển nhằm duy trì hoạt động của Công ty trong tương lai như sau:

Trong tương lai gần công ty sẽ duy trì sử dụng mặt bằng, văn phòng nhà xưởng trống để cho thuê nhằm trang trải các khoản chi phí hàng tháng. Thực hiện các thủ tục kiến nghị UBND thành phố cho phép gia hạn thời gian thuê đất cũng như chuyển đổi hình thức thuê từ trả tiền hàng năm sang trả tiền thuê đất một lần cho thời hạn 50 năm.

Thường xuyên kiện toàn và tổ chức bộ máy quản lý công ty theo hướng tinh gọn và hiệu quả. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát và theo dõi việc xây dựng các quy trình, quy định, định mức kinh tế kỹ thuật, nội quy kỷ luật lao động của Công ty theo hướng tuân thủ quy định pháp luật, tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, thắt chặt và kiểm soát tốt chi phí, ràng buộc trách nhiệm pháp lý của tổ chức, cá nhân có liên quan. Tăng cường vai trò kiểm tra giám sát của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát đảm bảo định hướng hoạt động SXKD.

Mặt khác, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã ban hành Nghị quyết của số 37/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2020, thông qua chủ trương đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Giáo dục G Sài Gòn, đồng thời giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án huy động tài chính và nâng vốn điều lệ để đủ điều kiện thực hiện chủ trương đầu tư dự án xây dựng trường Trung học cơ sở theo hướng xã hội hóa, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất điều chỉnh tại quyết định số 490/QĐ-UBND của UBND TP. Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh quy hoạch tại số 419 Lê Hồng Phong, phường 2, quận 10, TP.HCM.

Ngày 23/09/2020, Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Giáo dục G Sài Gòn ban hành nghị quyết số 52/2020/NQ-ĐHĐCĐ (được thông qua theo hình thức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản), thông

nhất thông qua Phương án chào bán cổ phần riêng lẻ để tăng vốn điều lệ từ 32.000.000.000 đồng lên 100.000.000.000 đồng, nhằm thanh toán công nợ và bổ sung nguồn vốn làm thủ tục pháp lý xin tiếp tục được thuê đất và giải ngân thực hiện công tác cải tạo, sửa chữa, mua sắm thiết bị dạy học và kinh doanh Giáo dục theo phương án xã hội hóa. Hiện nay Công ty Cổ phần Giáo dục G Sài Gòn đã gửi Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phần riêng lẻ lên Ủy ban chứng khoán nhà nước.

Năm 2021 Công ty CP Giáo dục G Sài Gòn tiếp tục liên hệ với các Cơ quan chức năng nhằm thực hiện thủ tục tiếp theo để gia hạn đất, tuy nhiên quá trình này đòi hỏi có nhiều thời gian. Trong thời gian đó, Công ty sẽ tiếp tục cho thuê tài sản gắn trên đất để bảo đảm hoạt động liên tục với nhiều chức năng kinh doanh khác nhau. Bên cạnh đó, Đại hội đồng cổ đông Công ty sẵn sàng đầu tư vốn để tiến hành kinh doanh bất kỳ hình thức kinh doanh nào theo quy hoạch sử dụng đất của Nhà nước.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (31/12/2020)

Số TT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Nguyễn Quốc Đại	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	0,00%	Điều hành
2	Nguyễn Đoàn Duy Thanh	Thành viên HĐQT	10,20%	Không điều hành
3	Nguyễn Thị Thanh Thao	Thành viên HĐQT	3,22%	Không điều hành



b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- HĐQT luôn chủ động bàn bạc, thống nhất chủ trương với Ban Giám đốc để tìm ra các giải pháp lãnh đạo, điều hành công ty và hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. HĐQT cũng đã làm tốt công tác giám sát các hoạt động điều hành của Ban Giám đốc và thúc đẩy việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, Điều lệ hoạt động và các quy chế, quy định của công ty.

- Trong năm HĐQT đã có nhiều cuộc họp để thống nhất và thông qua một số nội dung như: tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường; trình ĐHCĐ sửa đổi bổ sung Điều lệ công ty; đề xuất đổi tên Công ty; xây dựng phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn, phương án tái cấu trúc hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và một số nội dung khác.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/ Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

- + Nguyễn Quốc Đại
- + Nguyễn Đoàn Duy Thanh
- + Nguyễn Thị Thanh Thao

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: (31/12/2020)

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Trần Đình Thông	Trưởng BKS	0,00%	
2	Ngô Anh Tuấn	Thành viên BKS	0,00%	
3	Lê Thị Phương Linh	Thành viên BKS	0,00%	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Xem xét tính nhất quán, hệ thống và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và Báo cáo tài chính. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp đối với hoạt động của HĐQT, Giám đốc và cán bộ quản lý khác trong công tác quản lý điều hành. Hoạt động và mối quan hệ giữa BKS, HĐQT, Ban Giám đốc và Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty

Trong năm Ban kiểm soát đã thực hiện một số nội dung như sau:

+ Ban kiểm soát hợp chuẩn bị các nội dung lập báo cáo kiểm soát năm 2019, xem xét các tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

+ Kiểm tra trình tự, thủ tục xin ý kiến cổ đông bằng văn bản vào T9/2020.

+ Xem xét Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019. Hợp lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán cho báo cáo tài chính của công ty năm 2020.

+ Hợp định kỳ hàng Quý nhằm kiểm tra các hoạt động, sổ sách của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương, thưởng từ lương (đồng)	Thưởng	Thù lao HĐQT BKS	Lợi ích khác
1	Nguyễn Quốc Đại	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	96.620.000			
2	Ngô Anh Tuấn	Thành viên BKS	132.260.000			
3	Trần Đình Thông	Thành viên BKS	36.500.000			

Ghi chú: Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc không có lợi ích khác ngoài lương, thưởng theo chức vụ tại Công ty. Năm 2019 không có thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ. (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.): không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ. (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên):

Thực hiện theo Điều 7 Nghị quyết số 70/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/06/2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, HĐQT đã thông qua phương án mượn vốn từ ông Nguyễn Đoàn Duy Thanh (Thành viên HĐQT, cổ đông) với số tiền tối đa không quá 25.000.000.000 đồng theo Hợp đồng mượn vốn số 01/2017/HĐMV ngày 30/06/2017, nhằm giúp công ty thanh toán kịp thời các nghĩa vụ nợ hiện tại như tiền thuê đất, tiền trợ cấp thôi việc mất việc và một số khoản nợ cấp bách khác...

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

- Ban kiểm soát của Công ty bầu Trưởng Ban kiểm soát kể từ đầu tháng 7/2017 là ông Trần Đình Thông theo các quy định tại Luật doanh nghiệp, Quy chế quản trị công ty đại chúng và Điều lệ.

- Một vài điều khoản trên Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty chưa phù hợp với quy định của Pháp luật và tình hình thực tiễn của Công ty Điều lệ công ty sẽ được HĐQT trình sửa đổi, bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

VI. Báo cáo tài chính:

1 Ý kiến kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán & dịch vụ tin học TP.HCM (AISC) có ý kiến về báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Giáo Dục G Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

"Chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh báo cáo tài chính mục VIII.5 "Thông tin về hoạt động liên tục. Năm 2020, Công ty kinh doanh có lãi 190.359.305 VND tuy nhiên khoản lỗ lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 70.174.722.568 VND đã làm cho Nguồn vốn chủ sở hữu trên Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 bị âm 30.766.032.976 VND và nợ phải trả là 35.991.248.620 VND. Từ niên độ 2016 đến nay, Công ty đã ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh chính để tái cơ cấu và tổ chức lại Công ty. Các vấn đề này cho thấy sự tồn tại các yếu tố có thể gây nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên Ban điều hành công ty đã có những đánh giá về khả năng tiếp tục hoạt động của Công ty và đưa ra các kế hoạch duy trì đồng thời cam kết bổ sung nguồn tài chính để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban điều hành công ty tin rằng các đánh giá là đúng đắn, các kế hoạch được đưa ra là khả thi theo lĩnh vực hoạt động kinh doanh mới và Công ty vẫn tiếp tục các hoạt động kinh doanh bình thường trong tương lai."

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Đính kèm báo cáo này.

